

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Luật số 147/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và
Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng
sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung Nghị định số
193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi
hành Luật Địa chất và Khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 37/2025/TT-
BNNT ngày 02/7/2025 quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định
trong hoạt động thăm dò khoáng sản; số 40/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025
quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản; phương pháp, khối
lượng công tác thăm dò khoáng sản đối với từng loại khoáng sản; mẫu, nội
dung đề án và báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; số 04/2026/TT-BNNMT
ngày 16/01/2026 sửa đổi một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa
chất và khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh Thanh
Hóa về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đá
bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung (nay là
xã Tống Sơn), tỉnh Thanh Hóa;*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp phép thăm dò khoáng sản mỏ đá bazan làm vật liệu
xây dựng thông thường tại xã Tống Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH
Sản xuất và Thương mại Huyền Quý;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa
tại Tờ trình số 592/TTr-SNNMT ngày 24/4/2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Huyền Quý (mã số doanh nghiệp 2800104650 do Sở Tài chính tỉnh Thanh Hoá cấp, đăng ký lần đầu ngày 15/11/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 26/8/2025) được thăm dò khoáng sản đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Tổng Sơn, tỉnh Thanh Hoá với các thông tin như sau:

1. Loại khoáng sản: Đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường
2. Vị trí khu vực thăm dò: Tại khu vực xã Tổng Sơn, tỉnh Thanh Hoá
3. Diện tích khu vực thăm dò: 5,58 ha, được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ xác định theo Phụ lục I và Phụ lục II - Bản đồ kèm theo Giấy phép này.
4. Mức sâu được phép thăm dò: Từ mức +173 m đến mức +18 m.
5. Phương pháp và khối lượng công tác thăm dò: Theo Đề án thăm dò khoáng sản đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực xã Tổng Sơn, tỉnh Thanh Hoá do Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Thiên Hải lập kèm theo Tờ trình số 592/TTr-SNNMT ngày 24/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.
6. Thời gian thăm dò: 24 tháng, kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

Điều 2. Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Huyền Quý có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành.
2. Thực hiện thăm dò đá bazan tại khu vực xã Tổng Sơn, tỉnh Thanh Hoá theo phương pháp và khối lượng tại Đề án thăm dò khoáng sản kèm theo Tờ trình số 592/TTr-SNNMT ngày 24/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.
3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa; lựa chọn đơn vị thực hiện công tác giám sát thi công Đề án thăm dò khoáng sản theo quy định tại Thông tư số 91/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định nội dung công tác giám sát thi công Đề án thăm dò khoáng sản.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Tổng Sơn;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Huyền Quý;
- Lưu VT, CN (T05.10).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Phụ lục I

TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC THĂM DÒ KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số /GP-UBND
ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điểm góc	Tọa độ hệ VN 2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰⁰ , múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1	2211 321,00	578 531,00
2	2211 277,00	578 508,00
3	2211 244,29	578 574,75
4	2211 184,00	578 531,00
5	2211 112,58	578 482,33
6	2211 040,63	578 433,28
7	2211 198,39	578 250,68
8	2211 252,10	578 285,09
9	2211 318,99	578 327,94
10	2211 352,02	578 341,51
11	2211 356,00	578 359,00
12	2211 313,00	578 444,00
13	2211 321,00	578 482,00
14	2211 341,73	578 493,47
Diện tích: 5,58 ha		